

Bản án số: 177/2023/HS-ST
Ngày 27-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Ly;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Dũng;

Bà Đoàn Thị Hoa;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hạ Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành T - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22 và ngày 27 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 186/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn V, sinh ngày 09 tháng 02 năm 1989 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn T, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Đi biển đánh bắt hải sản; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh P và bà Trần Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/5/2023 đến ngày 26/6/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh, bị cáo đang được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa;

2. Nguyễn Văn T1, sinh ngày 12 tháng 02 năm 1991 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn:

7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T2 và bà Đỗ Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 04/12/2012 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 22/01/2013 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với Nguyễn Văn T1 về tội “Cố ý gây thương tích”. Sau đó bị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trực tiếp xâm hại đến sức khỏe tính mạng của người khác*”. Bị cáo được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa

- **Bị hại:** Ông Trần Cà N1 sinh năm 1979, địa chỉ: Thôn T, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Ông Đỗ Văn T3 sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn H, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

2. Ông Nguyễn Quốc T4 sinh năm 1964, địa chỉ: Thôn T, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Để có tiền sử dụng cá nhân và mua ma túy sử dụng, các bị cáo Nguyễn V và Nguyễn Văn T1 đã nảy sinh ý định trộm cắp cây mai cảnh của người dân đem đi bán cho người có nhu cầu mua. Ngày 18/11/2022 và ngày 20/11/2022, bị cáo T1 chủ động liên lạc với bị cáo V thúc giục V kiểm mai cảnh để nhổ trộm, T1 nói với V là T1 biết có người muốn mua cây, trộm được cây mai đẹp thì người mua giá 2.000.000 đến 3.000.000 đồng/cây, cây xấu hơn thì giá 1.000.000 đồng/cây, V trộm được cây thì liên lạc với T1 để T1 sẽ đưa V đi bán, V đồng ý nên khoảng 21 giờ ngày 20/11/2022, V đi bộ từ nhà của V đến hàng rào lưới B40 giữa nhà V và nhà bị hại ông Trần Cà N1, V thấy nhà ông N1 tắt đèn đi ngủ nên bị cáo bước qua hàng rào lưới B40 đi vào sân nhà ông N1, lén lút dùng tay nhổ trộm 03 cây mai cảnh bonsai trồng trong chậu. Sau đó, V đem cây về nhà cất giấu và gọi điện cho T1 để báo T1 biết đã trộm được cây nhưng T1 ngủ không nghe máy. Đến sáng ngày 21/11/2022,

ông N1 đến Công an xã N, thành phố Q trình báo sự việc bị mất trộm. Công an đã việc và phát hiện, thu giữ toàn bộ số cây của ông N1 tại nhà của bị cáo V, bị cáo V và T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tại Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 16/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Q kết luận giá trị tài sản bị trộm cắp như sau: Cây mai thứ nhất: Trồng từ hạt, trong chậu từ năm 2014, loại mai cảnh, bonsai, mai đọt xanh, cao khoảng 0,8m, chu vi gốc khoảng 24cm, nuôi trồng được 8 năm trồng, trị giá 1.200.000 đồng; Cây mai thứ hai: Mua từ Tết (âm lịch) năm 2019 với số tiền 1.000.000 đồng, loại mai cảnh, bonsai, mai đọt xanh, cao khoảng 0,6m; chu vi gốc khoảng 18cm, nuôi trồng được 04 năm, trị giá 800.000 đồng; Cây mai thứ ba: Mua từ Tết (âm lịch) năm 2021 với số tiền 1.700.000 đồng, loại mai cảnh, bonsai, mai đọt xanh, cao khoảng 0,8m; chu vi gốc khoảng 17 cm, nuôi trồng được 04 năm, trị giá 800.000 đồng. Tổng cộng 2.800.000 đồng.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra còn xác định: Vào khoảng tháng 10/2022 (không xác định được ngày cụ thể), Nguyễn V liên lạc với ông Đỗ Văn T3 và rủ T3 đi trộm cắp cây mai cảnh bonsai ở nhà ông Nguyễn Quốc T4 thì T3 đồng ý và rủ Nguyễn Văn T1 cùng tham gia, cả ba thống nhất trộm cắp được tài sản sẽ bán lấy tiền mua ma túy đá sử dụng. Khoảng 01 giờ sáng ngày hôm sau, T3 điều khiển xe mô tô hiệu Wave (không có biển kiểm soát) chở T1, V đến đầu hẻm nhà ông T4, T3 dừng xe ở đầu hẻm và đứng chờ, V và T1 đi bộ vào nhà ông T4, V dùng tay nhỏ trộm 01 cây, T1 dùng tay nhỏ trộm 02 cây mai cảnh bonsai, V và T1 đưa cây cho T3. Sau đó, V đi bộ về nhà, T3 và T1 đi cất giấu 03 cây mai cảnh bonsai ở gần Ủy ban nhân dân xã N. Khoảng 02 giờ cùng này, V đi bộ quay lại nhà ông T4 tiếp tục nhỏ trộm 02 cây mai cảnh bonsai, trồng trong chậu đem về nhà V trồng. Ngày hôm sau, T3 đến vị trí cất giấu 03 cây mai để lấy cây chở đi bán ở khu vực N, đường Q, thành phố Q cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) với số tiền 600.000 đồng; T3 dùng số tiền này mua ma túy đá của một người đàn ông (không rõ lai lịch) ở đường T, thành phố Q, sau đó, T3, T1, V cùng sử dụng số ma túy đá này ở bãi biển X, thành phố Q. Khoảng 02 đến 03 ngày sau khi trộm cắp, Nguyễn V gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T1 để bán 02 cây mai cảnh bonsai (trộm ở nhà ông T4) lấy tiền mua ma túy đá sử dụng; T1 đồng ý nên T1 điều khiển xe mô tô (không nhớ được mượn của ai) chở V

đến một quán cà phê ở xã N, thành phố Q rồi T1 bán 02 cây trộm cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 300.000 đồng. T1 dùng số tiền này mua ma túy đá của một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch), sau đó T1 và V cùng sử dụng hết số ma túy đá này ở nghĩa trang N2, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Tại Công văn số 01/HĐĐGTSTTTHS ngày 16/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Q và Công văn số 08/HĐĐGTSTTTHS ngày 16/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Q về việc từ chối định giá tài sản theo yêu cầu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q thể hiện Hội đồng có nhận được đề nghị yêu cầu định giá tài sản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q qua tài liệu đối với 05 cây mai của ông Nguyễn Quốc T4 bị trộm vào tháng 10/2022. Đối chiếu theo quy định tại điểm c Điều 10 Nghị định số 30/2018/NĐ-CP ngày 07/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản; trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tổ tụng hình sự: *“Từ chối thực hiện định giá tài sản trong trường hợp thời gian không đủ để tiến hành định giá; không đủ các điều kiện cần thiết để tiến hành định giá; các tài liệu cung cấp không đầy đủ hoặc không có giá trị để định giá”*; Hội đồng từ chối thực hiện định giá tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q đối với tài sản là 05 cây mai bị trộm vào tháng 10/2022. Vì không xác định được giá trị tài sản bị chiếm đoạt nên hành vi của T1, V, T3 chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên hành vi của Đỗ Văn T3 đã vi phạm điểm a, khoản 1, Điều 15 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống bạo lực xã hội.

Tại giai đoạn điều tra, bị cáo Nguyễn V bị tạm giữ 01 áo khoác màu đỏ tay dài, áo có chữ Men viết màu đen, chữ Vodka viết màu trắng; 01 quần đùi màu đen; 01 điện thoại SamSung màu xanh. Bị cáo Nguyễn Văn T1 bị tạm giữ 01 điện thoại di động Vivo, màu đen (không kiểm tra tình trạng bên trong của điện thoại); 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 76X2-4722 xe Wave màu xanh. Ba cây mai cảnh bonsai của ông Trần Cà N1 bị mất trộm đã được Cơ quan điều tra trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì về tài sản đã nhận lại, ông N1 bãi nại về dân sự và xin giảm nhẹ hình

phạt đối với bị cáo. Các bị cáo V, T1 và ông Đỗ Văn T3 đã bồi thường cho ông Nguyễn Quốc T4 2.000.000 đồng, ông T4 bãi nại về dân sự cho T1, V, T3, không yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 152/CT-VKS ngày 04/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố các bị cáo Nguyễn V, Nguyễn Văn T1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn V và Nguyễn Văn T1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 áo khoác màu đỏ tay dài, áo có chữ Men viết màu đen, chữ Vodka viết màu trắng; 01 quần đùi màu đen là tài sản riêng của bị cáo V, không có giá trị sử dụng, bị cáo không có yêu cầu gì nên tịch thu, tiêu hủy. Đối với điện thoại Vivo thu của bị cáo T1 và điện thoại SamSung thu của bị cáo V là tài sản các bị cáo sử dụng liên lạc để phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Chiếc xe máy hiệu Rooney màu xanh biển kiểm soát 76X2-4722 Cơ quan điều tra thu giữ từ bị cáo T1 là tài sản của ông Nguyễn T2 (cha đẻ bị cáo T1), không phải là vật chứng của vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông T2, ông T2 nhận xe không có ý kiến, yêu cầu gì (bút lục 217). Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Cà N1 đã nhận lại tài sản là 03 cây mai cảnh bonsai bị các bị cáo lấy trộm ngày 20/11/2022, không có yêu cầu gì. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt bị hại ông Trần Cà N1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Quốc T4 tại phiên tòa nhưng Cơ quan điều tra đã làm việc, có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điều 292 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Các bị cáo Nguyễn V, Nguyễn Văn T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở để xác định: Do lười lao động, muốn có tiền và ma túy sử dụng nên ngày 18/11/2022 bị cáo Nguyễn Văn T1 đã chủ động nhắn tin, liên lạc với bị cáo V với nội dung “*Mày có cây không có người mua rồi sao tối nay làm không*”, mục đích là xúi giục, thúc đẩy V nhổ trộm cây mai cảnh bonsai, V tiếp nhận ý chí của T1 nhưng chưa thực hiện. Sau đó, hai bị cáo đều khai vào ngày 20/11/2022, bị cáo T1 sử dụng mạng xã hội Zalo liên lạc bằng cách nhắn tin cho bị cáo V với nội dung “*tối nay làm cây đi bạn, có đường ra*”. T1 giải thích có nghĩa là T1 rủ V tối nay đi trộm cây mai cảnh, T1 biết được có người mua cây trộm, V trả lời “*ai mua vậy?*”, T1 nhắn “*chú tao, cây không đẹp thì một triệu, cây đẹp thì hai đến ba triệu*”. T1 giải thích nhắn như vậy với mục đích để thúc đẩy V quyết tâm đi trộm cây về đưa cây cho T1 bán, thực tế T1 không biết ai có nhu cầu mua cây mai trộm được. Nghe theo lời xúi giục của bị cáo T1 nên bị cáo V đã lén lút trộm cắp 03 cây mai cảnh bonsai của ông Trần Cà N1 vào tối này 20/11/2022, tổng giá trị bị cáo chiếm đoạt của bị hại theo kết luận định giá là 2.800.000 đồng. Hành vi của các bị cáo cố ý cùng thực hiện hành vi phạm tội, có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, trong đó bị cáo V có vai trò là người thực hành, trực tiếp thực hiện tội phạm, còn bị cáo T1 có vai trò là người xúi giục, thúc đẩy V thực hiện tội phạm. Tội phạm và hình phạt của các bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố các bị cáo về tội danh và hình phạt

là có căn cứ.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo V thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cha bị cáo là ông Nguyễn Minh P có công cách mạng được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, Huân chương chiến công hạng ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo T1 thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tính chất, mức độ của hành vi: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo xét thấy phải áp dụng hình phạt cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, góp phần đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 áo khoác màu đỏ tay dài, áo có chữ Men viết màu đen, chữ Vodka viết màu trắng; 01 quần đùi màu đen là tài sản riêng của bị cáo V, không có giá trị sử dụng, bị cáo không có yêu cầu gì nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo màu đen (đã qua sử dụng) được bỏ trong 01 bì thư niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn T1, Huỳnh Trần Ngọc V1, Trần Thanh T5, Nguyễn Nhật T6, Trần Thị L1 có đóng dấu niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q là tài sản của bị cáo T1 và 01 chiếc điện thoại di động SamSung màu xanh (đã qua sử dụng) được bỏ trong 01 bì thư, niêm phong có chữ ký của Nguyễn V, Huỳnh Trần Ngọc V1, Trần Thanh T5, Nguyễn Nhật T6, Đoàn Văn S có đóng dấu niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an thành phố Q là tài sản của các bị cáo V, T1 được các bị cáo sử dụng để liên lạc trộm cắp tài sản nên phải tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Quần áo và điện thoại nêu trên có tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/9/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi và Công an thành phố Q.

Đối với chiếc xe máy hiệu Rooney màu xanh biển kiểm soát 76X2-4722 Cơ quan điều tra thu giữ từ bị cáo T1 là tài sản của ông Nguyễn T2 (cha đẻ bị cáo T1), không phải là vật chứng của vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông T2, ông T2 nhận xe không có ý kiến, yêu cầu gì (bút lục 217). Đối với ông Nguyễn Quốc T4 đã được T3, T1, V thỏa thuận bồi thường, khắc phục hậu quả cho ông T4 với số tiền 2.000.000 đồng, ông T4 không có ý kiến, yêu cầu gì (bút lục 94).

[8] Đối với ông Đỗ Văn T3 cùng với các bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn V có hành vi nhỏ trộm 05 cây mai cảnh bonsai của ông Nguyễn Quốc T4 vào tháng 10/2022: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q không xác định được giá trị tài sản bị chiếm đoạt nên hành vi của T3, T1, V không đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Công an thành phố Q đã căn cứ điểm a khoản 1 Điều 15 Mục I, Chương II, Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPVPHC ngày 28/7/2023 đối với Đỗ Văn T3 về hành vi “*Trộm cắp tài sản, xâm nhập vào khu vực nhà ở, kho bãi hoặc địa điểm khác thuộc quản lý của người khác nhằm mục đích trộm cắp, chiếm đoạt tài sản*” với hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng.

[9] Đối với hành vi mua ma túy, cùng sử dụng ma túy của T1, V, T3, quá trình điều tra chưa đủ cơ sở xử lý các đối tượng trên về hành vi này.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Cà N1 bị lấy trộm 03 cây mai cảnh bonsai, ông N1 đã nhận lại, không có ý kiến, yêu cầu gì (bút lục 75, 82).

[11] Đề nghị của Kiểm sát viên về phân hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn V 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05/5/2023 đến ngày 26/6/2023.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 áo khoác màu đỏ tay dài, áo có chữ Men viết màu đen, chữ Vodka viết màu trắng; 01 quần đùi màu đen.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu ViVo màu đen (đã qua sử dụng) được bỏ trong 01 bì thư niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn T1, Huỳnh Trần Ngọc V1, Trần Thanh T5, Nguyễn Nhật T6, Trần Thị L1 có đóng dấu niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q và 01 chiếc điện thoại di động SamSung màu xanh (đã qua sử dụng) được bỏ trong 01 bì thư, niêm phong có chữ ký của Nguyễn V, Huỳnh Trần Ngọc V1, Trần Thanh T5, Nguyễn Nhật T6, Đoàn Văn S có đóng dấu niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q.

Quần áo và điện thoại nêu trên có tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/9/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi và Công an thành phố Q.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn V, Nguyễn Văn T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Dũng Đoàn Thị H

Nguyễn Thị Thúy L2